

*Quảng Nam, ngày 22 tháng 7 năm 2021*

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao  
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của liên Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao;*

*Xét Tờ trình số 4077/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 93/BC-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Nam được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định, bao gồm:

1. Giải thi đấu thể thao cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định: Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải thi đấu thể thao từng môn thể thao, hội thi thể thao quần chúng, giải thi đấu thể thao dành cho người khuyết tật.

2. Giải thi đấu thể thao cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định, cấp ngành thuộc tỉnh do các ngành thuộc tỉnh quyết định trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của ngành: Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, giải thi đấu thể thao từng môn thể thao, giải thể thao học sinh.

3. Giải thi đấu thể thao cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định: Đại hội thể dục thể thao, giải thi đấu thể thao từng môn thể thao.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng, hội thi thể thao quần chúng và giải thể thao các cấp.

2. Trọng tài, giám sát, thư ký điều hành các trận đấu.

3. Công an, y tế, bảo vệ, nhân viên phục vụ và các lực lượng khác liên quan hoặc phục vụ tại các điểm tổ chức thi đấu.

## **Điều 3. Nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh**

1. Tiền ăn trong quá trình tổ chức giải cho Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, các Tiểu ban, trọng tài, giám sát, thư ký (bao gồm cả thời gian tối đa 02 ngày trước ngày thi đấu để làm công tác chuẩn bị tổ chức giải, tập huấn trọng tài và 1 ngày sau thi đấu): 150.000 đồng/người/ngày.

Đối với các đối tượng thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được đảm bảo chế độ chi tiền ăn trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao sẽ không được thanh toán phụ cấp tiền lưu trú công tác phí theo quy định tại chế độ công tác phí hiện hành trong thời gian tham dự giải thi đấu thể thao.

2. Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ:

a) Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, Trưởng, Phó các Tiểu ban: 95.000 đồng/người/ngày.

b) Thành viên các Tiểu ban: 70.000 đồng/người/ngày.

c) Giám sát, trọng tài chính: 70.000 đồng/người/buổi.

d) Thư ký, trọng tài khác: 60.000 đồng/người/buổi.

e) Công an, y tế, lực lượng làm nhiệm vụ trật tự, bảo vệ, nhân viên phục vụ: 50.000 đồng/người/buổi.

Tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ được tính theo ngày làm việc thực tế, hoặc theo buổi thi đấu, trận đấu thực tế. Đối với các đối tượng mà tiền bồi dưỡng không tính được theo ngày làm việc mà tính theo buổi thi đấu, hoặc trận đấu, thì mức thanh toán tiền bồi dưỡng được tính theo thực tế, nhưng tối đa không được vượt quá 03 buổi hoặc 03 trận đấu/người/ngày.

3. Chi bồi dưỡng đối tượng tham gia đồng diễn, diễu hành, xếp hình, xếp chữ

a) Người tham gia tập luyện:

Trong thời gian tập luyện: 35.000 đồng/người/buổi.

Trong thời gian tổng duyệt (không quá 02 buổi): 45.000 đồng/người/buổi.

Trong thời gian biểu diễn chính thức: 80.000 đồng/người/buổi.

b) Giáo viên quản lý, hướng dẫn: 70.000 đồng/người/buổi.

**Điều 4. Nội dung, mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp huyện, ngành và cấp xã**

1. Các giải thi đấu thể thao cấp huyện, ngành: Tối đa bằng 80% mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

2. Các giải thi đấu thể thao cấp xã: Tối đa bằng 60% mức chi tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

**Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn thu hợp pháp khác.

2. Đối với các giải thi đấu thể thao cấp ngành: các ngành tự cân đối kinh phí từ nguồn dự toán chi thường xuyên ngân sách được giao theo quy định hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

3. Nguồn ngân sách tỉnh bố trí: Khoảng 01 tỷ đồng/năm.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức việc thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2011 của liên Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 8 năm 2021.

---

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2021./.*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Các Bộ: TC; VH, TT&DL;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, CV (Minh).

**CHỦ TỊCH**

**Phan Việt Cường**